

Số: 33/2021/QĐST-HNGĐ

Đắk Hà, ngày 17 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KON TUM**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 212, Điều 213 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 117; 118 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Đắk Tin, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Chị Đặng Thị Ngọc Á, sinh năm 2000.

Địa chỉ: TDP5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng S và chị Đặng Thị Ngọc Á kết hôn hợp pháp với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, vào ngày 31/5/2019. Quá trình chung sống cho đến nay anh chị phát sinh mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài nên đã thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận vợ chồng thuận tình ly hôn. Xét thấy việc ly hôn là hoàn toàn tự nguyện vì vậy cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hồng S và chị Đặng Thị Ngọc Á xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng Phúc Lsinh ngày 30/9/2019 và thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hồng Phúc Lsinh ngày 30/9/2019 cho mẹ là chị Đặng Thị Ngọc Á trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Hồng Phúc Lđủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc

có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật và anh Nguyễn Hồng S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi cháu Nguyễn Hồng Phúc Lđủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Hồng S và chị Đặng Thị Ngọc Á không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Nguyễn Hồng S và chị Đặng Thị Ngọc Á phải chịu. Chị Đặng Thị Ngọc Á tự nguyện nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004518 ngày 15/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Hồng S và chị Đặng Thị Ngọc Á.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồng Phúc Lsinh ngày 30/9/2019 cho mẹ là chị Đặng Thị Ngọc Á trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Hồng Phúc Lđủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Hồng S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi cháu Nguyễn Hồng Phúc Lđủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định, Người không trực tiếp nuôi (anh Nguyễn Hồng S) có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ khi quyết định này được ban hành, chị Đặng Thị Ngọc Á (bên có quyền) có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Hồng S (bên có nghĩa vụ) không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh Nguyễn Hồng S phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

2. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, các đương sự phải chịu, chị Đặng Thị Ngọc Á thỏa thuận nhận chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2016/0004518 ngày 15/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Đặng Thị Ngọc Á đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Huyện Đắk Hà;
- UBND xã Đắk Ngọc;
- Chi cục THADS
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Quý Nhân